TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** TỈNH TIỀN GIANG Bản án số: 129/2023/DS-ST Ngày: 18/12/2023 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆNTÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Trung.

2. Ông Huỳnh Tấn Trãi.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Liêm –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn:

Bà **Võ Thị Y**, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp TB, xã TL, huyện TP, tỉnh TG.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Văn T,** sinh năm 1965. Địa chỉ: số 171 MTH, xã MT, huyện C, tỉnh TG1 (có mặt).

2.Bị đơn:

Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp TB1, xã TL1, huyện TP1, tỉnh TG (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Bà Y và bà H là chỗ quen biết nhau, ngày 11/3/2023 bà Y có cho bà H

vay số tiền 185.000.000đồng. Mục đích vay tiền để trang trải cuộc sống gia đình. Thời gian vay tiền sau 01 tháng sẽ trả lại. Số tiền này bà Y không lấy lãi suất. Sau khi vay tiền đến hạn bà H không trả tiền cho bà Y mặc dù bà Y nhiều lần yêu cầu bà H trả lại số tiền 185.000.000đồng. Nay bà Võ Thị Y yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả số tiền 185.000.000đồng, yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

***Bị đơn Nguyễn Thị H:**

Tại bản tự khai ngày 13/11/2023, bà H trình bày:

Năm 2022, bà có vay của bà Võ Thị Y số tiền 100.000.000đồng. Thỏa thuận lãi suất 12%/tháng, mỗi tháng bà đưa cho bà Y 12.000.000đồng tiền lãi. Sau đó do bà không khả năng chi trả lãi suất 4 tháng liên tiếp, nên bà Y đưa cho bà mượn thêm 2.000.000đồng và thông báo số tiền nợ là 150.000.000đồng, sau đó bà Y tiếp tục tính lãi suất 18.000.000đồng đến ngày 11/3/2023 là ngày bà Y buộc bà ký giấy nợ. Do bà không biết chữ và bà Y là chổ bạn bè thân thiết với nhau nên khi bà Y đưa giấy đã viết sẵn đưa bà, do không biết chữ, chỉ biết viết tên, nên bà đồng ý viết chữ H vào tờ giấy. Bà có hỏi thì bà Y nói số tiền là 150.000.000đồng.

Hiện nay bà không có nguồn thu ổn định, không có đất canh tác, không còn tài sản nào phát sinh thu nhập, điều kiện kinh tế đang gặp khó khăn nên không có khả năng trả số tiền 185.00.000đồng cho bà Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn khai nhận có cho bị đơn vay tiền, bị đơn cũng thừa nhận việc vay tiền của nguyên đơn; nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Hai bên xác lập giao dịch dân sự năm 2023 nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[2] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Võ Thị Y tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn Nguyễn Thị H có địa chỉ: ấp TB, xã TL, huyện TP, tỉnh TG thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Nguyễn Thị H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về chứng cứ vụ án: Đại diện theo ủy quyền của bà Y cung cấp biên nhận nợ do bị đơn ký tên, bị đơn thừa nhận có ký tên vào biên nhận. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5]Về nội dung:

Đối với số nợ vay: Xét thấy bà Y yêu cầu bà H trả số tiền nợ gốc là 185.000.000đồng mà bà H đã vay của bà. Xét việc bà H vay tiền đã lâu nhưng đến nay không trả là vi phạm nghĩa vụ do đó bà Y khởi kiện yêu cầu bà H trả nợ là có căn cứ. Bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng quyền lợi của bà Y nên cần buộc bị đơn trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Về lãi suất: Bà Y không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí DSST theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Võ Thị Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 357, Điều 463 Bộ luật dân sự 2015.

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39. Khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Y.

Buộc bà Nguyễn Thị H trả cho bà Võ Thị Y số tiền 185.000.000đồng. Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H chậm thi hành thì còn phải chịu thêm lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 9.250.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Võ Thị Y số tiền 4.625.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng số 0012087 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Thuyền